TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2025/HS-ST
Ngày: 29/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Dũng, bà Hoàng Thị Hoài Phong

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Quỳnh Nương, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn T (tên gọi khác: Không)**, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1991, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay thuộc xã T, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H (chết) và bà Lê Thị L; vợ, con: chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 29/10/2011, Huỳnh Văn T bị TAND thành phố Quảng Ngãi xử phạt 01 năm 08 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 40/2011/HSST và chấp hành án tại Trại giam K. Đến ngày 05/12/2012, Huỳnh Văn T chấp hành xong án phạt tù.

- Ngày 30/7/2013, Huỳnh Văn T bị TAND tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 164/2013/HSPT và chấp hành án tại Trại giam K. Đến ngày 27/4/2015, Huỳnh Văn T chấp hành xong án phạt tù.

- Ngày 10/01/2017, Huỳnh Văn T bị TAND huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 05 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 04/2017/HSST và chấp hành án tại Trại giam Đ1. Đến ngày 07/9/2020, Huỳnh

Văn T chấp hành xong án phạt tù.

Nhân thân: Ngày 14/8/2007, Huỳnh Văn T bị Công an huyện T áp dụng biện pháp đưa vào Trường G.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2025 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 08/3/2022, Huỳnh Văn T, Mai Hoài L1, Võ Hoàng P và Nguyễn Thanh H1 cùng nhậu trên đường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường C, tỉnh Quảng Ngãi). Sau đó, cả nhóm rủ nhau đến quán Phương Đông Beer C để tiếp tục nhậu và nghe nhạc. Toán, L1, P đến quán Phương Đông Beer C trước và ngồi ở bàn số 41, H1 về nhà rồi đến sau. Tại bàn số 41, T, L1 và P cùng thống nhất góp mỗi người 1.500.000 đồng để trả tiền mua rượu và mua 01 (một) chấm ma tuý "khay" để sử dụng. T tự bỏ ra 1.500.000 đồng, L1 đưa cho T 1.500.000 đồng, P không có tiền nên hỏi mượn của T 1.500.000 đồng để cùng góp. Tổng số tiền T, L1, P góp được là 4.500.000 đồng, T là người giữ tiền. Lúc này có một nhân viên nam hỏi T, L1 và P sử dụng loại combo nhậu gì và hỏi có nhu cầu sử dụng chất kích thích không thì T, L1 và P thống nhất gọi combo nhậu với giá tiền 2.800.000 đồng gồm: Rượu, trái cây, món khai vị, nước suối, nước ngọt, shisha, khăn lạnh, thuốc lá, kẹo cao su (chưa bao gồm thuế VAT) và phí dịch vụ; đồng thời T, L1 và P thống nhất mua 01 chấm ma túy "khay" với giá tiền 1.100.000 đồng để sử dụng. Người này mang ra combo nhậu và 01 đĩa chứa ma tuý "khay" đã xào sẵn, 01 (một) ống hút làm bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đến bàn số 41 cho T, L1 và P. T dùng số tiền đã góp trả tiền mua ma túy là 1.100.000 đồng và cùng với L1, P sử dụng ma túy. Sau đó, Nguyễn Thanh H1 đến ngồi chung bàn với T, L1 và P nhưng H1 không sử dụng ma túy, H1 có góp số tiền 500.000 đồng cho cả nhóm để cùng trả tiền nhậu. Đến khoảng 23 giờ 45 phút ngày 08/3/2022, lực lượng Công an kiểm tra quán Phương Đông Beer C phát hiện tại bàn số 41 có Toán, L1 và P đang sử dụng ma túy "khay". Đồng thời, thu giữ và niêm phong các dụng cụ sử dụng ma túy gồm: đĩa sứ, ống hút được làm bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có bám dính chất ma túy và thu giữ một số đồ vật có liên quan. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả Huỳnh Văn T, Mai Hoài L1, Võ Hoàng P đều dương tính với chất ma túy Ketamine.

Tại Kết luận giám định số: 319/KL-KTHS, ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh Q kết luận: *Chất bột màu trắng bám dính trên 01 đĩa sứ màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bên trong thùng giấy gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.*

Trong quá trình điều tra, Huỳnh Văn T bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Q đã ra Quyết định truy nã số 08/QĐTN-CSĐT ngày 15/9/2022 đối với Huỳnh Văn T. Đến ngày 09/12/2022, do chưa bắt được T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can. Ngày 15/9/2023, Toà án nhân dân

thành phố Quảng Ngãi (nay là Toà án nhân dân khu vực 1 Quảng Ngãi) đưa vụ án ra xét xử, tuyên phạt Mai Hoài L1 07 (bảy) năm tù; Võ Hoàng P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù cùng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Ngày 01/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q bắt được Huỳnh Văn T tại Công an phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 03/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã ban hành Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can số 3444/QĐ-CSMT và Quyết định phục hồi điều tra bị can số 3445/QĐ - CSMT đối với Huỳnh Văn T.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSKV1-QN ngày 15/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố Huỳnh Văn T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu bạc, số Imei 1: 353676111527214, số Imei 2: 353677111527212, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Mobifone có dãy số 8401190333436625WD và 01 thẻ sim Viettel có dãy số 8984048000077455542, được niêm phong trong một phong bì dán kín số 323/KL-KTHS, bên ngoài có đánh số "1". Trên niêm phong có hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q cùng chữ ký của giám định viên Nguyễn Phương Đ (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/6/2023 giữa Công an thành phố Q (nay là Công an tỉnh Q) với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ngãi)). Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi. Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của các đối tượng Mai Hoài L1, Võ Hoàng P và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 08/3/2022, bị cáo Huỳnh Văn T cùng các đối tượng Mai Hoài L1, Võ Hoàng P thống nhất mỗi người góp số tiền là 1.500.000 đồng, tổng cộng là 4.500.000 đồng để chi trả dịch vụ tại quán Phương Đông Beer C và mua ma túy để sử dụng. Bị cáo và L1, P thống nhất mua 01 chấm ma túy "khay" với số tiền là 1.100.000 đồng để cùng nhau sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả: Toán, L1, P đều dương tính với chất ma túy Ketamine.

Tại Kết luận giám định số: 319/KL-KTHS, ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh Q kết luận: *Chất bột màu trắng bám dính trên 01 đĩa sứ màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bên trong thùng giấy gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; Dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.*

[3] Khi thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo cùng 02 đối tượng L1, P cùng thống nhất góp tiền mua ma túy, cung cấp ma tuý cho nhau để cùng sử dụng thuộc trường hợp phạm tội đối với hai người trở lên. Ngoài ra, tại Bản án số 04/2017/HSST, ngày 10/01/2017, Huỳnh Văn T đã bị Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 05 (năm) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm", chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có cha ruột ông Huỳnh Văn H tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 (được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính P1), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều

51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của Huỳnh Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị các Toà án xét xử về hành vi phạm tội và buộc phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ nhưng bị cáo không cố gắng rèn luyện để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu bạc, số Imei 1: 353676111527214, số Imei 2: 353677111527212, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Mobifone có dãy số 8401190333436625WD và 01 thẻ sim Viettel có dãy số 8984048000077455542, được niêm phong trong một phong bì dán kín số 323/KL-KTHS, bên ngoài có đánh số "1". Trên niêm phong có hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q cùng chữ ký của giám định viên Nguyễn Phương Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với các đối tượng Mai Hoài L1, Võ Hoàng P và các tài liệu, đồ vật khác có liên quan đã được giải quyết, xét xử tại Bản án số 126/2023/HSST ngày 15/9/2023 của Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi (nay là Toà án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi).

[8] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Huỳnh Văn T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Huỳnh Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/6/2025).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho Huỳnh Văn T 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu bạc, số Imei 1: 353676111527214, số Imei 2: 353677111527212, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Mobifone có dãy số 8401190333436625WD và 01 thẻ sim Viettel có dãy số 8984048000077455542, được niêm phong trong một phong bì dán kín số 323/KL-KTHS, bên ngoài có đánh số "1". Trên niêm phong có hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q cùng chữ ký của giám định viên Nguyễn Phương Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/6/2023 giữa Công an thành phố Q (nay là Công an tỉnh Q) với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ngãi)).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc Huỳnh Văn T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (03b);
-Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Dũng